

# Cập nhật các văn bản quy định pháp luật mới và một số chính sách quan trọng về thuế

Tháng 04/2023



## Trong bản tin này, Grant Thornton Việt Nam xin được cập nhật tới Quý khách hàng các chính sách pháp luật và các hướng dẫn đáng lưu ý trong lĩnh vực Thuế và Bảo hiểm mới được ban hành trong thời gian qua.

- 1 Văn bản số 2614/VPCP-KTTH của Văn phòng Chính phủ đồng ý đề xuất giảm thuế GTGT
- 2 Nghị định 12/2023/NĐ-CP quy định về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2023
- 3 Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022
- 4 Quyết định số 40/QĐ-BTC về việc sửa đổi một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan
- 5 Quyết định số 490/QĐ-BHXH sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm
- 6 Thông tư 02/2023/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 15/2016/TT-BYT quy định về bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội
- 7 Thông tư 13/2023/TT-BTC hướng dẫn thi hành, và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng
- 8 Thông tư 18/2023/TT-BTC quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, bù trừ số tiền nộp phạt chênh lệch, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách Nhà nước
- 9 Công văn 3469/CTHN-TTHT của Cục thuế Hà Nội về thuế TNCN đối với quà tặng và thưởng cho nhân viên
- 10 Công văn 19299/CTHN-TTHT của Cục Thuế TP. Hà Nội về lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh khác tỉnh
- 11 Công văn 2298/BTC-CST của Bộ Tài chính lấy ý kiến về việc lập đề nghị xây dựng dự án Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.
- 12 Một số giải đáp đáng chú ý của Tổng Cục Thuế tại Chương trình Hỗ trợ trực tuyến về Quyết toán Thuế Thu nhập cá nhân và Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2022 trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Thuế ngày 21/03/2023 và ngày 23/03/2023

# 1. Văn bản số 2614/VPCP-KTTH của Văn phòng Chính phủ đồng ý đề xuất giảm thuế GTGT

Ngày 17/4, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 2614/VPCP-KTTH gửi Bộ trưởng Bộ Tài chính truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái về phương án miễn, giảm thuế, phí, lệ phí cho năm 2023. Theo đó, Phó Thủ tướng đồng ý về nguyên tắc Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho phép xây dựng, ban hành nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại khoản 1 Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng hồ sơ dự án nghị quyết để trình các cấp có thẩm quyền đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục. Trong hồ sơ nêu rõ căn cứ, cơ sở, sự cần thiết để đề xuất xây dựng, ban hành dự thảo nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn, báo cáo Chính phủ trước ngày 25/4.



# 1. Văn bản số 2614/VPCP-KTTH của Văn phòng Chính phủ đồng ý đề xuất giảm thuế GTGT

Trước đó ngày 14/4/2023, Bộ Tài chính đã có văn bản gửi Thủ tướng Chính phủ về phương án miễn, giảm thuế, phí, lệ phí cho năm 2023. Cụ thể, Bộ Tài chính đề xuất giảm 2% mức thuế suất GTGT với tất cả hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% về còn 8%; giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10%.

Việc giảm thuế GTGT cho từng loại hàng hóa, dịch vụ được đề xuất áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Về thời gian áp dụng, Bộ Tài chính đề xuất việc giảm thuế GTGT 2% được thực hiện kể từ khi chính sách được ban hành đến hết ngày 31/12/2023.

Như vậy, với ý kiến trên, đây là tin vui cho các doanh nghiệp tiếp tục được hưởng mức giảm thuế GTGT 2% như năm trước. Nếu các văn bản hướng dẫn chi tiết được ban hành áp dụng giảm thuế GTGT cho tất cả các loại các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% như đề xuất ban đầu thì việc áp dụng có thể sẽ dễ dàng hơn so với việc xác định các đối tượng cụ thể như năm ngoái. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cần chờ hướng dẫn cụ thể được ban hành trước khi được phép áp dụng.



## 2. Nghị định 12/2023/NĐ-CP quy định về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2023

Ngày 14/04/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 12/2023/NĐ-CP quy định về việc gia hạn nộp thuế (bao gồm thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN) và tiền thuê đất năm 2023. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31/12/2023. Cụ thể nghị định có một số điểm đáng chú ý sau:

### Đối với thuế GTGT:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp của kỳ tính thuế từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2023 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý I, quý II năm 2023 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) đối với một số doanh nghiệp, tổ chức theo quy định.
- Thời gian gia hạn: 06 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023 và quý I năm 2023; 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 6 năm 2023 và quý II năm 2023; 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2023; 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm 2023. Thời gian gia hạn tại điểm này được tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Như vậy, thời hạn nộp thuế GTGT được gia hạn như sau:

Nộp thuế GTGT	Thời hạn nộp thuế được gia hạn
Tháng 3/2023	20/10/2023
Tháng 4/2023	20/11/2023
Tháng 5/2023	20/12/2023
Tháng 6/2023	20/12/2023
Tháng 7/2023	20/12/2023
Tháng 8/2023	20/12/2023
Quý 1/2023	31/10/2023
Quý 2/2023	31/12/2023

- Các doanh nghiệp, tổ chức thuộc đối tượng được gia hạn vẫn phải thực hiện kê khai, nộp và kê khai thuế giá trị gia tăng tháng, quý theo quy định của pháp luật hiện hành, nhưng được gia hạn thời gian nộp thuế như quy định trên.

## 2. Nghị định 12/2023/NĐ-CP quy định về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2023

### Đối với thuế TNDN:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý I, quý II kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 của một số doanh nghiệp, tổ chức theo quy định.
- Thời gian gia hạn: 03 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.
- Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc thì các chi nhánh, đơn vị trực thuộc cũng thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức không có hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành kinh tế, lĩnh vực được gia hạn thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.



## 2. Nghị định 12/2023/NĐ-CP quy định về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2023

### Đối với thuế GTGT, TNCN của hộ kinh doanh:

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (hoạt động trong lĩnh vực theo quy định) thực hiện nộp số tiền thuế được gia hạn tại khoản này chậm nhất là ngày 30 tháng 12 năm 2023.


### Đối với tiền thuê đất:

- Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với Gia hạn thời hạn nộp tiền thuê đất đối với 50% số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2023 của doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hàng năm
- Thời gian gia hạn: 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2023 đến ngày 30 tháng 11 năm 2023.

Nghị định 12/2023/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày 14/04/2023.

### Trình tự để áp dụng gia hạn

- Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định
- Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 30 tháng 9 năm 2023, cơ quan thuế vẫn thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất của các kỳ phát sinh được gia hạn trước thời điểm nộp Giấy đề nghị gia hạn.



### 3. Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022

Ngày 31/01/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định số 01/2023/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi Covid-19. Quyết định 01/2023/QĐ-TTg có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Quyết định có một số điểm đáng chú ý như sau:

Mức giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước: giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp của năm 2022 đối với một số trường hợp:

- Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hằng năm.
- Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước đang được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai (Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai) và pháp luật khác có liên quan.

Hồ sơ giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, bao gồm:

- Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 của người thuê đất, thuê mặt nước theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;
- Quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước hoặc Hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

Quyết định có hiệu lực từ ngày 31/1/2023.



## 4. Quyết định số 40/QĐ-BTC về việc sửa đổi một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan

Ngày 13/01/2023, Bộ Tài chính ban hành quyết định số 40/QĐ-BTC về việc sửa đổi một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và hải quan. Quyết định 40/QĐ-BTC có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023. Quyết định có một số điểm đáng chú ý về thủ tục đăng ký người phụ thuộc (NPT) giảm trừ gia cảnh đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công như sau:



### Trường hợp (1):

Người nộp thuế (NNT) lập hồ sơ đăng ký NPT lần đầu để tính giảm trừ gia cảnh trong suốt thời gian tính giảm trừ gia cảnh, gửi đến tổ chức, cá nhân trả thu nhập (nếu cá nhân nộp thuế qua tổ chức, cá nhân trả thu nhập) chậm nhất là trước thời hạn khai thuế (hoặc trước khi nộp hồ sơ quyết toán thuế của tổ chức, cá nhân trả thu nhập theo quy định của Luật Quản lý thuế). Tổ chức, cá nhân trả thu nhập lưu giữ một (01) bộ hồ sơ và nộp một (01) bộ hồ sơ cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý cùng thời điểm nộp tờ khai thuế thu nhập cá nhân (TNCN) của kỳ khai thuế đó (hoặc khi nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN theo quy định của Luật quản lý thuế).



### Trường hợp (2):

Người nộp thuế trực tiếp khai thuế với cơ quan Thuế thì nộp hồ sơ Đăng ký NPT cho cơ quan Thuế trực tiếp quản lý cùng thời điểm nộp tờ khai thuế thu nhập cá nhân của kỳ khai thuế đó theo quy định của Luật Quản lý thuế hoặc khi nộp hồ sơ quyết toán thuế theo quy định. Riêng đối với người phụ thuộc khác (ví dụ: anh, chị, em ruột; ông, bà nội ngoại; cô, dì...) theo hướng dẫn tại tiết d.4, điểm d, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính, thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm tính thuế.

Trong thời gian tính giảm trừ gia cảnh, người nộp thuế có thay đổi (tăng/giảm) về NPT hoặc thay đổi nơi làm việc thì NNT phải thực hiện lại việc đăng ký NPT (hồ sơ, thời hạn, trình tự các bước, thực hiện như đăng ký NPT lần đầu).

## 5. Quyết định số 490/QĐ-BHXH sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm

Ngày 28/3/2023, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã ban hành Quyết định số 490/QĐ-BHXH sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN ban hành kèm Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 và Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020. Một số điểm đáng chú ý như sau:

- Quy chuẩn việc tất cả người sử dụng lao động phải đóng bảo hiểm thất nghiệp và trích tiền lương của người lao động hàng tháng để đóng cùng một lúc vào Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp.
- Bãi bỏ 20 biểu mẫu về BHXH, BHYT, BHTN được quy định tại Quyết định số [595/QĐ-BHXH](#) và Quyết định số [505/QĐ-BHXH](#), đồng thời bổ sung 28 biểu mẫu về BHXH, BHYT, BHTN .
- Bổ sung quy định về hồ sơ bảo hiểm, cụ thể: sau khi nhận Mẫu TK1-TS của người lao động, doanh nghiệp có trách nhiệm lập hồ sơ, bao gồm: Mẫu TK3-TS, Mẫu D02-LT; kèm theo bản sao văn bản của cơ quan thẩm quyền liên quan đến việc điều chỉnh thông tin của doanh nghiệp, hồ sơ của người lao động; gửi bản giấy cho cơ quan BHXH hoặc gửi trực tuyến chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày ký HĐLĐ, Quyết định tuyển dụng.



## 5. Quyết định số 490/QĐ-BHXH sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm

- Trường hợp doanh nghiệp chậm đóng BHXH trên 02 tháng, cán bộ Phòng/Tổ Quản lý Thu - Sổ, Thẻ sẽ gửi thông báo đơn đốc 10 ngày một lần và nếu sau 2 lần gửi văn bản đơn đốc vẫn chưa đóng, doanh nghiệp sẽ bị đưa vào Danh sách thanh tra đột xuất (khoản 9 Điều 2).
  - Trong trường hợp cơ quan BHXH phát hiện doanh nghiệp có dấu hiệu hoặc cố tình vi phạm như trốn đóng BHXH, đóng không đúng tiền lương, đã thu tiền của người lao động nhưng không đóng, đóng không kịp thời, khai man, giả mạo hồ sơ thì cũng sẽ đề xuất thanh tra chuyên ngành đột xuất để xử lý hoặc chuyển sang cơ quan hình sự.
  - Nhiều điểm sửa đổi khác liên quan tới quy định về bảo hiểm.
- Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/04/2023.





## **6. Thông tư 02/2023/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 15/2016/TT-BYT quy định về bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội**

Ngày 09/02/2023, Bộ Y Tế ban hành Thông tư 02/2023/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 15/2016/TT-BYT quy định về bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội. Cụ thể, người làm nghề, công việc công việc thường gặp và nguồn tiếp xúc với vi rút SARS-CoV-2 cụ thể được quy định trong Thông tư được chẩn đoán xác định mắc bệnh COVID-19 do tiếp xúc trong quá trình lao động trong thời gian từ ngày

01/02/2020 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì được lập hồ sơ bệnh nghề nghiệp để khám giám định và được hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp theo các quy định hiện hành.

Thông tư 02/2023/TT-BYT có hiệu lực kể từ ngày 01/04/2023.

## 7. Thông tư 13/2023/TT-BTC hướng dẫn thi hành, và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Giá trị gia tăng

Ngày 28/02/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 13/2023/TT-BTC sửa đổi sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 219/2013/TT-BTC, trong đó có một số điểm đáng chú ý sau:



Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 7: Đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, giá tính thuế GTGT thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 49/2022/NĐ-CP.



Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 7: Giá tính thuế đối với hoạt động sản xuất điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 49/2022/NĐ-CP.



Thay thế khoản 2, khoản 3 Điều 18 bằng nội dung: Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 49/2022/NĐ-CP.



Sửa đổi, bổ sung điểm a.4 khoản 2 Điều 28 Thông tư 80/2021/TT-BTC: cụ thể, về tài liệu hồ sơ đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư đối với dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trong giai đoạn đầu tư, theo quy định của pháp luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 49/2022/NĐ-CP cần Bản sao một trong các hình thức Giấy phép hoặc giấy chứng nhận hoặc văn bản xác nhận, chấp thuận về kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Thông tư 13/2023/TT-BTC có hiệu lực kể từ ngày 14/04/2023.

## 8. Thông tư 18/2023/TT-BTC quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, bù trừ số tiền nộp phạt chênh lệch, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách Nhà nước

Ngày 21/3/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 18/2023/TT-BTC quy định về thủ tục thu, nộp tiền phạt, bù trừ số tiền nộp phạt chênh lệch, biên lai thu tiền phạt và kinh phí từ ngân sách Nhà nước bảo đảm hoạt động của lực lượng xử phạt vi phạm hành chính thay thế Thông tư 153/2013/TT-BTC và Thông tư 105/2014/TT-BTC. Theo quy định, doanh nghiệp không bị tính tiền chậm nộp phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp:

- Trong thời hạn được hoãn thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Trong thời gian xem xét, quyết định giảm, miễn phần còn lại hoặc cho phép nộp tiền phạt nhiều lần. (quy định mới).

Bên cạnh đó, Thông tư cũng hướng dẫn xác định ngày thực hiện nghĩa vụ nộp tiền phạt như sau:

- Trường hợp nộp tiền phạt bằng tiền mặt trực tiếp: là ngày Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại nơi KBNN mở tài khoản hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính công ích hoặc người có thẩm quyền thu tiền phạt xác nhận trên chứng từ thu, nộp tiền phạt;
- Trường hợp nộp tiền phạt bằng hình thức chuyển khoản: là ngày người nộp tiền phạt nhận được thông báo giao dịch tiếp nhận khoản tiền nộp phạt thành công.

Thông tư 18/2023/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 05/5/2023.

## 9. Công văn 3469/CTHN-TTHT của Cục thuế Hà Nội về thuế TNCN đối với quà tặng và thưởng cho nhân viên

Ngày 01/02/2023, Cục thuế Hà Nội ban hành công văn 3469/CTHN-TTHT hướng dẫn về thuế TNCN đối với quà tặng và khoản thưởng cho nhân viên. Trong đó, công văn đưa ra một số điểm đáng chú ý như sau:

- Trường hợp Công ty chi trả hệ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động phù hợp với công việc chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động thì không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động đối với khoản chi hỗ trợ đào tạo này.
- Trường hợp Công ty tổ chức các cuộc thi cho CBNV và người thân CBNV nếu phần giá trị giải thưởng vượt trên 10 triệu đồng mà cá nhân trúng giải thưởng nhận được thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo hướng dẫn tại tiết g khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên
- Trường hợp Công ty chi cho CBNV các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công thì Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo hướng dẫn tại tiết b khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC
- Trường hợp cá nhân người lao động được Công ty tặng quà bằng hiện vật là “Quà tặng bằng thẻ mua hàng (voucher, giftcard) hoặc hiện vật (giỏ quà bánh kẹo, cốc, áo,...” nếu việc tặng quà này không mang tính chất tiền lương, tiền công và không thuộc các khoản quy định tại khoản 10 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì các cá nhân nhận quà tặng nêu trên không phải kê khai, nộp thuế TNCN đối với quà tặng này.





## 10. Công văn 19299/CTHN-TTHT của Cục Thuế TP. Hà Nội về lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh khác tỉnh

Ngày 6/4/2023, Cục Thuế TP. Hà Nội đã ban hành 19299/CTHN-TTHT về lệ phí môn bài đối với địa điểm kinh doanh khác tỉnh. Theo đó, đối với các địa điểm kinh doanh ngoài tỉnh, nếu có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì phải nộp lệ phí môn bài; địa điểm kinh doanh ngoài tỉnh chỉ được miễn lệ phí môn bài nếu không có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ. Về

địa điểm, thời hạn nộp tờ khai, hạn nộp lệ phí môn bài, được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11 và khoản 9 Điều 18 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.



## 11. Công văn 2298/BTC-CST của Bộ Tài chính lấy ý kiến về việc lập đề nghị xây dựng dự án Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.



Ngày 13/03/2023, Bộ Tài chính đã ban hành Công văn 2298/BTC-CST lấy ý kiến về việc lập đề nghị xây dựng dự án Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo đó, Công văn đưa ra một số nhóm chính sách lớn như sau:

- Mở rộng cơ sở thuế theo chủ trương của Đảng, Nhà nước và phù hợp thông lệ quốc tế thông qua việc điều chỉnh phạm vi, đối tượng, rà soát chính sách miễn, giảm thuế;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Luật thuế TNDN;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung nhằm đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật;
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung nhằm đảm bảo mục tiêu hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp với xu hướng phát triển.

## 11. Công văn 2298/BTC-CST của Bộ Tài chính lấy ý kiến về việc lập đề nghị xây dựng dự án Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.



Đồng thời, thời gian dự kiến trình Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Quốc Hội theo Công văn được dự kiến như sau:

- Chính phủ lập đề nghị xây dựng dự án Luật thuế TNDN (sửa đổi), trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để Ủy ban Thường vụ Quốc hội báo cáo Quốc hội thông qua vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2024 tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV (tháng 5/2024).
- Chính phủ trình Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật thuế TNCN (sửa đổi) tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV (tháng 10/2024).
- Chính phủ trình Quốc hội thông qua dự án Luật thuế TNDN (sửa đổi) tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV (tháng 5/2025).

## 12. Một số giải đáp đáng chú ý của Tổng Cục Thuế tại Chương trình Hỗ trợ trực tuyến về Quyết toán Thuế Thu nhập cá nhân và Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2022 trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Thuế ngày 21/03/2023 và ngày 23/03/2023

Ngày 21/03/2023 và 23/03/2023, Tổng Cục Thuế đã tổ chức Hội nghị Hỗ trợ trực tuyến quyết toán thuế năm 2022. Theo đó, Hội nghị đưa ra một số giải đáp đáng chú ý như sau:



### Giải đáp 1:

Trường hợp trong năm doanh nghiệp vừa ký hợp đồng thử việc và HĐLĐ chính thức với người lao động và trong thời gian thử việc doanh nghiệp không khấu trừ 10% thuế TNCN thì khi quyết toán cuối năm:

Căn cứ Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC, người lao động ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên thì tổ chức trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần. Đối với cá nhân không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới 3 tháng có tổng mức trả thu nhập từ 2 triệu đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Như vậy, đối với trường hợp người lao động trong năm vừa có số thuế TNCN được khấu trừ theo thuế suất 10% vừa có số thuế TNCN được khấu trừ theo Biểu thuế lũy tiến từng phần:

- Nếu người lao động có ủy quyền quyết toán cho Công ty, Công ty tổng hợp thu nhập và số thuế đã khấu trừ của cá nhân đó và kê khai tại Bảng kê 05-1/BK-QTT-TNCN cho toàn bộ thu nhập chịu thuế trong năm (bao gồm cả phần thu nhập được khấu trừ theo biểu thuế lũy tiến và theo mức thuế suất 10%).
- Nếu người lao động đó không ủy quyền quyết toán cho Công ty thu nhập, Công ty kê khai thu nhập và số thuế đã khấu trừ của cá nhân đó tại cả hai bảng kê 05-1/BK-QTT-TNCN (thu nhập chịu thuế được khấu trừ theo biểu lũy tiến) và 05-2/BK-QTT-TNCN (thu nhập được khấu trừ theo mức thuế suất 10%).

## 12. Một số giải đáp đáng chú ý của Tổng Cục Thuế tại Chương trình Hỗ trợ trực tuyến về Quyết toán Thuế Thu nhập cá nhân và Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2022 trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Thuế ngày 21/03/2023 và ngày 23/03/2023



### Giải đáp 2:

Với trường hợp chuyên gia đến Việt Nam trước thời điểm bắt đầu công tác để xuất trình giấy tờ tùy thân làm thủ tục làm giấy phép lao động theo quy định. Thời gian ở Việt Nam trong chuyến đi này chỉ khoản 10 ngày rồi về nước, công ty không chi trả bất cứ thu nhập và chi phí nào trong giai đoạn này cho chuyên gia, trừ chi phí làm visa và giấy phép lao động. Đến khi giấy phép lao động được ban hành thì chuyên gia mới chính thức đến VN để cư trú lâu dài và làm việc.

Với trường hợp này:

- Thời điểm ngày đầu tiên đến Việt Nam là căn cứ để xác định tình trạng cư trú của chuyên gia.
- Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với TN từ tiền lương, tiền công là thời điểm Tổ chức trả thu nhập cho người lao động. Công ty thực hiện kê khai thuế TNCN cho chuyên gia tại thời điểm trả thu nhập cho chuyên gia.

## 12. Một số giải đáp đáng chú ý của Tổng Cục Thuế tại Chương trình Hỗ trợ trực tuyến về Quyết toán Thuế Thu nhập cá nhân và Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2022 trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Thuế ngày 21/03/2023 và ngày 23/03/2023



### Giải đáp 3:

Trường hợp trong quá trình đầu tư, doanh nghiệp bổ sung ngành nghề so với giấy chứng nhận đầu tư lần đầu và ngành nghề bổ sung này đáp ứng điều kiện hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo khu vực. Ngoài ra, doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh và bổ sung ngành nghề trong quá trình đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, Cục thuế có câu trả lời về ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp như sau:

- Từ năm 2014, ưu đãi thuế TNDN áp dụng theo Dự án đầu tư (không áp dụng theo đối tượng là pháp nhân – doanh nghiệp). Theo đó, ưu đãi thuế TNDN áp dụng đối với thu nhập phát sinh từ dự án đầu tư mới hoặc thu nhập từ dự án đầu tư mở rộng.
- Điểm 5c Khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC áp dụng đối với trường hợp doanh nghiệp điều chỉnh, bổ sung Giấy phép đầu tư của dự án đã đi vào hoạt động mà không thay đổi điều kiện đang được hưởng ưu đãi.
- Do đó, việc xác định ưu đãi thuế TNDN đối với việc bổ sung hoạt động kinh doanh trong quá trình đầu tư và hoạt động cần căn cứ tình hình thực tế hoạt động việc bổ sung ngành nghề này thuộc phạm vi dự án đầu tư mới của doanh nghiệp hay là dự án đầu tư mở rộng, từ đó mới có cơ sở xác định ưu đãi thuế TNDN phù hợp theo quy định.
- Do vậy, Doanh nghiệp cần cung cấp hồ sơ cụ thể cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế Công ty đáp ứng.

## 12. Một số giải đáp đáng chú ý của Tổng Cục Thuế tại Chương trình Hỗ trợ trực tuyến về Quyết toán Thuế Thu nhập cá nhân và Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2022 trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Thuế ngày 21/03/2023 và ngày 23/03/2023



### Giải đáp 4:

Trường hợp một doanh nghiệp vay ngân hàng hoặc được ngân hàng bảo lãnh cho vay vốn dưới bất kỳ hình thức nào với mức vốn vay ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp đi vay và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của doanh nghiệp đi vay thì được xác định là các bên có quan hệ liên kết. Khi đó, các giao dịch phát sinh giữa doanh nghiệp và ngân hàng được xác định là giao dịch liên kết.

Trường hợp công ty không có các khoản nợ trung và dài hạn thì không thuộc trường hợp xác định là các bên có quan hệ liên kết theo điểm d khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.



### Giải đáp 5:

Trường hợp Công ty có trụ sở chính tại một tỉnh và có Chi nhánh hạch toán phụ thuộc ở tỉnh khác đang được hưởng ưu đãi theo địa bàn. Trong kỳ, chi nhánh có kết quả kinh doanh bị lỗ, trụ sở chính lãi. Trong trường hợp này:

#### Về thuế TNDN:

- Khi quyết toán thuế TNDN năm 2022, doanh nghiệp lập hồ sơ khai thuế bao gồm: tờ khai quyết toán theo mẫu số 03/TNDN, phụ lục 03-3A/TNDN xác định số thuế TNDN phải nộp của hoạt động được hưởng ưu đãi. Công ty nộp hồ sơ QTT tại cơ quan thuế quản lý trụ sở chính và không phải nộp hồ sơ khai thuế và phụ lục 03-3A tới cơ quan thuế nơi đơn vị được hưởng ưu đãi.
- Số lỗ của hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Chi nhánh được chuyển lỗ vào thu nhập tính thuế của những năm tiếp sau tại Chi nhánh (Thời gian chuyển lỗ toàn bộ và liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ).

Về Báo cáo tài chính: Chi nhánh hạch toán phụ thuộc không phải lập báo cáo tài chính riêng.

## 12. Một số giải đáp đáng chú ý của Tổng Cục Thuế tại Chương trình Hỗ trợ trực tuyến về Quyết toán Thuế Thu nhập cá nhân và Quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2022 trên Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Thuế ngày 21/03/2023 và ngày 23/03/2023



### Giải đáp 6: EBITDA

- Khoản thu từ lãi bán hàng trả chậm, trả góp không thuộc trường hợp được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.
- Căn cứ quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC, trường hợp người nộp thuế có chi phí phân bổ tiền thuê đất trả tiền hàng năm, không phải là chi phí khấu hao tài sản cố định thì chi phí phân bổ này không được tính vào mục khấu hao khi xác định EBITDA.



### Giải đáp 7:

Trường hợp thuế nhà thầu đối với công ty sử dụng dịch vụ quảng cáo của Facebook và Google và đã được 2 đơn vị xuất hóa đơn:

- Từ tháng 03/2022, Tổng cục Thuế đã khai trương Cổng thông tin điện tử dành cho nhà cung cấp nước ngoài (Cổng TTĐT dành cho NCCNN). Hiện nay, danh sách NCCNN đã đăng ký kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế được công khai trên Cổng TTĐT dành cho NCCNN, trong đó có Meta và Google đã thực hiện đăng ký kê khai, nộp thuế trực tiếp trên Cổng.
- Do vậy, nếu công ty đã sử dụng dịch vụ quảng cáo của Facebook và Google và đã được 2 đơn vị xuất hóa đơn thì không phải thực hiện kê khai, khấu trừ, nộp thay thuế nhà thầu cho 2 đơn vị này.

# Liên hệ

Quý doanh nghiệp vui lòng nghiên cứu nội dung trong các quy định mới ban hành và rà soát lại quy trình tuân thủ nội bộ để tuân thủ với quy định về thuế và hải quan cũng như giảm thiểu các sai sót trong quá trình lập và chuẩn bị hồ sơ dẫn đến phát sinh thêm nghĩa vụ thuế hoặc các khoản phạt hành chính. Xin vui lòng liên hệ với các chuyên gia của Grant Thornton Việt Nam để được tư vấn chuyên sâu nếu quý doanh nghiệp có bất cứ thắc mắc nào trong quá trình triển khai công tác tuân thủ về thuế và hải quan.

Để xem thông tin chi tiết, vui lòng truy cập [Bản tin Thuế](#) của chúng tôi.

## Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô,  
Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.  
ĐT + 84 24 3850 1686  
F + 84 24 3850 1688

[grantthornton.com.vn](http://grantthornton.com.vn)

## Hoàng Khôi

Trưởng bộ phận  
Dịch vụ Tư vấn Thuế  
ĐT +84 24 3850 1618  
E [khoi.hoang@vn.gt.com](mailto:khoi.hoang@vn.gt.com)

## Vishwa Sharan

Giám đốc Dịch vụ Xác định giá thị trường  
ĐT +84 327 345 053  
E [vishwa.sharan@vn.gt.com](mailto:vishwa.sharan@vn.gt.com)

## Hoàng Việt Dũng

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế và Xác định giá  
thị trường  
ĐT +84 24 3850 1687  
E [dung.hoang@vn.gt.com](mailto:dung.hoang@vn.gt.com)

## Bùi Kim Ngân

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế  
ĐT +84 24 3850 1716  
E [ngan.bui@vn.gt.com](mailto:ngan.bui@vn.gt.com)

## Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh,  
Tp.Hồ Chí Minh  
ĐT + 84 28 3910 9100  
F + 84 28 3910 9101

## Valerie – Teo Liang Tuan

Phó Tổng Giám đốc  
Dịch vụ Tư vấn Thuế  
ĐT +84 28 3910 9235  
E [valerie.teo@vn.gt.com](mailto:valerie.teo@vn.gt.com)

## Nguyễn Thu Phương

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế  
ĐT +84 28 3910 9237  
E [thuphuong.nguyen@vn.gt.com](mailto:thuphuong.nguyen@vn.gt.com)

## Lạc Bội Thơ

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế  
ĐT +84 28 3910 9240  
E [tho.lac@vn.gt.com](mailto:tho.lac@vn.gt.com)

## Đặng Hải Hà My

Giám đốc dịch vụ Tư vấn Thuế  
ĐT +84 28 3910 9241  
E [my.dang@vn.gt.com](mailto:my.dang@vn.gt.com)

© 2023 Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Bảo lưu mọi quyền.

'Grant Thornton' là thương hiệu mà các công ty thành viên của Grant Thornton dùng để cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế và tư vấn doanh nghiệp cho khách hàng, hoặc được hiểu là một hoặc nhiều công ty thành viên tùy theo từng bối cảnh cụ thể. Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) là một công ty thành viên của Grant Thornton Quốc tế (GTIL). GTIL và các công ty thành viên khác không phải là công ty hợp danh toàn cầu. GTIL và các công ty thành viên là các pháp nhân độc lập. Dịch vụ được cung cấp bởi các công ty thành viên. GTIL không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. GTIL và các công ty thành viên không phụ thuộc lẫn nhau và không chịu trách nhiệm về những hành vi và sai sót của nhau.